

Số: 828 /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên - môi trường biển
khu vực phía Bắc trực thuộc Cục Biển và Hải đảo Việt Nam**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 207/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Biển và Hải đảo Việt Nam;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên - môi trường biển khu vực phía Bắc là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, có chức năng thực hiện các hoạt động nghiên cứu, điều tra, tài nguyên môi trường biển, phát hiện và đánh giá các nguồn tài nguyên, tiềm năng, lợi thế vùng biển khu vực phía Bắc (từ tỉnh Quảng Ninh đến tỉnh Phú Yên) phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Cục; thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ trong lĩnh vực biển và hải đảo theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên - môi trường biển khu vực phía Bắc (sau đây gọi tắt là Trung tâm) có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật; có trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Cục trưởng kế hoạch dài hạn, trung hạn, hằng năm về các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn, dự án đầu tư thuộc nhiệm vụ của Trung tâm; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Xây dựng và thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ điều tra, nghiên cứu, quan trắc, giám sát tổng hợp về tài nguyên, môi trường vùng biển ven bờ, vùng bờ khu vực phía Bắc; vùng biển sâu, xa bờ theo phân công của Cục trưởng gồm:

a) Điều tra, khảo sát, đánh giá tổng hợp tiềm năng tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; đánh giá hiện trạng sử dụng tài nguyên biển và hải đảo; lập bản đồ chuyên đề biển và hải đảo;

b) Thống kê, phân loại, đánh giá tiềm năng của các vùng biển, hải đảo; tổng hợp, đánh giá biến động tài nguyên biển và hải đảo; nghiên cứu, đánh giá giá trị dịch vụ các hệ sinh thái biển và vùng bờ để đề xuất các giải pháp quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo; nghiên cứu, đánh giá và đề xuất các mô hình khai thác tài nguyên, phát triển kinh tế bền vững nhằm cải thiện sinh kế, nâng cao mức sống của người dân ven biển;

c) Điều tra, khảo sát, đánh giá về điều kiện tự nhiên, các yếu tố có tác động đến tài nguyên, môi trường biển và hải đảo (điều kiện địa chất, địa kỹ thuật, địa hình, địa mạo, thủy - thạch động lực, địa vật lý, trầm tích, cấu trúc - địa động lực, tiến hóa vùng bờ);

d) Điều tra, tổng hợp, đánh giá hiện trạng và dự báo các dạng tai biến tự nhiên về: sụt lở đáy biển, xói lở, bồi tụ bờ biển, thoát khí từ đáy biển; đánh giá mức độ dễ bị tổn thương của hệ thống tài nguyên, môi trường biển và hải đảo do tác động của các tai biến tự nhiên, biến đổi khí hậu toàn cầu, các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên;

đ) Khảo sát, điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải ở vùng bờ, từ các hoạt động trên biển và hải đảo; đánh giá tình trạng ô nhiễm môi trường biển và hải đảo; phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo, lập bản đồ phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo; phối hợp thực hiện việc điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ các lưu vực sông ra biển;

e) Điều tra, đánh giá sức chịu tải môi trường của các khu vực biển và hải đảo ở vùng rủi ro ô nhiễm cao hoặc rất cao; xác định các khu vực biển và hải đảo không còn khả năng tiếp nhận chất thải;

g) Định kỳ, đột xuất quan trắc môi trường nước, trầm tích, xói lở, bồi tụ bờ biển, các hệ sinh thái và đa dạng sinh học biển và hải đảo theo quy định của pháp luật; lập báo cáo hiện trạng môi trường biển và hải đảo quốc gia; báo cáo hiện trạng môi trường biển và hải đảo chuyên đề theo phân công của Cục trưởng.

3. Thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ về: quy hoạch, quản lý tổng hợp vùng bờ, điều tra tài nguyên, môi trường biển và hải đảo trên các vùng biển Việt Nam và vùng biển quốc tế theo quy định của pháp luật; điều tra và nghiên cứu phục vụ lập quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ, quy hoạch sử dụng biển của cả nước theo phân công của Cục trưởng.

4. Tiếp nhận và ứng dụng khoa học công nghệ, trang thiết bị phục vụ các đề án, dự án, nhiệm vụ về quy hoạch, quản lý tổng hợp vùng bờ, điều tra tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. Trực tiếp quản lý, khai thác, vận hành Bến đỗ tàu nghiên cứu biển Việt Nam và các công trình, phương tiện, thiết bị của Trung tâm được trang bị để phục vụ các dự án, đề án, nhiệm vụ quy hoạch và điều tra cơ bản, quan trắc, giám sát tổng hợp tài nguyên, môi trường biển và hải đảo theo quy định của pháp luật.

5. Điều tra, khảo sát, nghiên cứu, đánh giá về hiện trạng rác thải nhựa đại dương; lập báo cáo hiện trạng rác thải nhựa đại dương theo phân công của Cục trưởng.

6. Thực hiện các nhiệm vụ phục vụ: xây dựng và triển khai chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ có phạm vi liên tỉnh, lập danh mục phân loại hải đảo, các hoạt động giám sát, đánh giá rủi ro, khắc phục và giải quyết hậu quả sự cố tràn dầu, hóa chất độc trên biển theo phân công của Cục trưởng.

7. Thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ khi đáp ứng năng lực hành nghề theo quy định của pháp luật về: xây dựng và triển khai chương trình quản lý tổng hợp vùng bờ; quy hoạch, phân vùng sử dụng biển, vùng bờ và hải đảo; phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo; nghiên cứu, điều tra đánh giá tài nguyên, điều tra địa chất về khoáng sản, thăm dò khoáng sản biển và hải đảo; quan trắc, giám sát tổng hợp tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; đánh giá điều kiện tự nhiên và tai biến tự nhiên phục vụ thiết kế, xây dựng công trình biển; xử lý, khắc phục, đánh giá tác động tình trạng ô nhiễm và suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển và hải đảo; điều tra, đánh giá năng lượng tái tạo biển; lập hồ sơ xin cấp phép nhận chìm ở biển, giao khu vực biển, thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển; lập hồ sơ tài nguyên hải đảo; chuyển giao công nghệ, nghiệp vụ về điều tra tài nguyên, môi trường biển phục vụ các hoạt động kinh tế - xã hội khác cho các đối tác trong và ngoài nước; đo đạc, bản đồ; lập bản đồ chuyên đề về biển và hải đảo.

8. Thực hiện cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí và thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo chương trình, kế hoạch của Cục và phân công của Cục trưởng.

9. Quản lý tổ chức, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, viên chức, lao động hợp đồng, tài chính, tài sản thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Cục; thực hiện trách nhiệm của đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Cục trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm

1. Lãnh đạo Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên - môi trường biển khu vực phía Bắc có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định.

2. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Trung tâm; ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức trực thuộc Trung tâm; ban hành quy chế làm việc và điều hành hoạt động của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc giúp Giám đốc theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng.
2. Phòng Kế toán - Thống kê.
3. Phòng Kỹ thuật - Kế hoạch.
4. Phòng Thông tin, dữ liệu và Phân tích thí nghiệm.
5. Đoàn Tài nguyên biển.
6. Đoàn Môi trường và sinh thái biển.
7. Đoàn Địa vật lý biển.
8. Đoàn Quy hoạch biển và Quản lý tổng hợp vùng bờ.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 3866/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên - môi trường biển khu vực phía Bắc trực thuộc Cục Biển và Hải đảo Việt Nam; số 1034/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 4 năm 2023 bổ sung khoản 8 Điều 2 Quyết định số 3866/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên - môi trường biển khu vực phía Bắc trực thuộc Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Giám đốc Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên - môi trường biển khu vực phía Bắc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Công an, Công Thương, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Tài chính;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở NN&MT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Bộ,
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ,
- Hội Cựu chiến binh Bộ;
- Lưu: VT, BHDVN, TCCB.G.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**




Lê Minh Ngân